

Số: 07 /NQ-HĐND

Phú Yên, ngày 17 tháng 4 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đặt tên đường và công trình công cộng**  
**trên địa bàn thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**  
**KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 20**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính  
phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ  
Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện  
một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban  
hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính  
phủ;

Xét Tờ trình số 40/TTr-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân  
dân tỉnh về việc đặt tên đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Tuy  
Hòa, tỉnh Phú Yên; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý  
kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Đặt tên cho 17 tuyến đường và 04 công trình công cộng trên địa bàn  
thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên (có danh mục đính kèm).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

- Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
- Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân và đại  
biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định,  
giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên Khóa VIII, Kỳ họp thứ  
20 thông qua ngày 17 tháng 4 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

**CHỦ TỊCH**

**Cao Thị Hòa An**

Phú Yên, ngày 17 tháng 4 năm 2024

**DANH MỤC**  
**ĐẶT TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG**  
**TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 07./NQ-HĐND  
ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

**I. ĐẶT TÊN ĐƯỜNG (17 tuyến đường)**

1. Đường số 1 (điểm đầu tại nút giao đường số 2A, phường Phú Đông - điểm cuối tại nút giao đường số 15, phường Phú Đông; rộng 25 mét; dài 1.341,5 mét) đặt tên đường **Lê Văn Hiến**.

2. Đường số 2 (điểm đầu tại nút giao đường Hùng Vương, phường Phú Đông - điểm cuối tại nút giao giáp đường cầu vượt Nguyễn Văn Linh, phường Phú Đông; rộng 25 mét; dài 1.000 mét) đặt tên đường **Võ Đông Giang**.

3. Đường số 15 (điểm đầu tại nút giao đường vành đai, phường Phú Đông - điểm cuối tại nút giao TG22 giao với đường số 1, phường Phú Đông; rộng 25 mét; dài 220,39 mét) đặt tên đường **Võ Hồng**.

4. Đường số 16 (điểm đầu tại nút giao đường vành đai, phường Phú Đông - điểm cuối tại nút giao TG24 giao với đường số 1, phường Phú Đông; rộng 25 mét; dài 221,67 mét) đặt tên đường **Lê Hanh**.

5. Đường số 19 (điểm đầu tại nút giao đường vành đai, phường Phú Đông - điểm cuối tại nút giao TG73 giao với đường số 5, phường Phú Đông; rộng 25 mét; dài 745,5 mét) đặt tên đường **Trần Đôn**.

6. Đường số 21 (điểm đầu tại nút giao đường vành đai, phường Phú Đông - điểm cuối tại nút giao TG74 giao với đường số 5, phường Phú Đông; rộng 25 mét; dài 760,43 mét) đặt tên đường **Nguyễn Hữu Dực**.

7. Đường D3 (điểm đầu tại nút giao TG9 giao với đường N1, phường Phú Đông - điểm cuối tại nút giao TG25 giao với đường số 1, phường Phú Đông; rộng 15,5 mét; dài 539,64 mét) đặt tên đường **Võ Bạch Ngọc Đường**.

8. Đường D4 (điểm đầu tại nút giao TG17 giao với đường N2, phường Phú Đông - điểm cuối tại nút giao TG50 giao với đường số 2, phường Phú Đông; rộng 15,5 mét; dài 367,5 mét) đặt tên đường **Văn Chùng**.

9. Đường D6 (điểm đầu tại nút giao TG12 giao với đường N1, phường Phú Đông - điểm cuối tại nút giao TG75 giao với đường số 5, phường Phú Đông; rộng 15,5 mét; dài 711,52 mét) đặt tên đường **Nhật Lai**.

10. Đường N1 (điểm đầu tại nút giao TG13 giao với đường Phan Chu Trinh, phường Phú Đông - điểm cuối tại nút giao TG6 giao với đường số 15, phường Phú Đông; rộng 15,5 mét; dài 707,77 mét) đặt tên đường **Lương Phụng Tường**.

11. Đường N2 (điểm đầu tại nút giao TG18 giao với đường số 21, phường Phú Đông - điểm cuối tại nút giao TG14 giao với đường số 16, phường Phú Đông; rộng 15,5 mét; dài 415,24 mét) đặt tên đường **Bùi Xuân Các**.

12. Đường N2 (điểm đầu tại nút giao đường Hùng Vương, Phường 9 - điểm cuối tại nút giao đường Độc Lập, Phường 9; rộng 16 mét; dài 839 mét) đặt tên đường **Đào Duy Tùng**.

13. Đường QH Hồ điều hòa Hồ Sơn (điểm đầu tại nút giao M18, Phường 9 - điểm cuối tại nút giao M23, Phường 9; rộng 16 mét; dài 315,11 mét) đặt tên đường **Gia Lộc**.

14. Đường QH Hồ điều hòa Hồ Sơn (điểm đầu tại nút giao M02, Phường 9 - điểm cuối tại nút giao M07, Phường 9; rộng 16 mét; dài 547,58 mét) đặt tên đường **Kinh Môn**.

15. Đường QH Hồ điều hòa Hồ Sơn (điểm đầu tại nút giao M06, Phường 9 - điểm cuối tại nút giao M19, Phường 9; rộng 16 mét; dài 246,24 mét) đặt tên đường **Nam Sách**.

16. Đường QH Hồ điều hòa Hồ Sơn (điểm đầu tại nút giao M24, Phường 9 - điểm cuối tại nút giao M25, Phường 9; rộng 16 mét; dài 155,55 mét) đặt tên đường **Thanh Hà**.

17. Đường QH Hồ điều hòa Hồ Sơn (điểm đầu tại nút giao M16, Phường 9 - điểm cuối tại nút giao M05, Phường 9; rộng 16 mét; dài 264,81 mét) đặt tên đường **Thanh Miện**.

## **II. ĐẶT TÊN CÁC CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG (04 công trình)**

1. Khu vực Quảng trường 1 Tháng 4 (đường Lê Duẩn, Phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Quy mô: 49.224 m<sup>2</sup>) đặt tên **Quảng trường 1 tháng 4**.

2. Khu vực tháp Nghinh Phong (giao tại đường Nguyễn Hữu Thọ - Độc Lập, Phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Quy mô: 7.190 m<sup>2</sup>) đặt tên **Quảng trường Nghinh Phong**.

3. Công viên biên dọc đường Độc Lập (đường Độc Lập, Phường 6 - Phường 7 - Phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Quy mô: 192.000 m<sup>2</sup>) đặt tên **Công viên Biên Tuy Hòa**.

4. Dự án Hồ điều hòa Hồ Sơn - Công viên Thanh thiếu niên (giao tại đường Điện Biên Phủ - Trần Phú - Hùng Vương, Phường 5 - Phường 7 - Phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Quy mô: 231.885 m<sup>2</sup>) đặt tên **Công viên Hồ Sơn**./.